

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU

Số: 01 /2023/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 25 tháng 4 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT

**Ban hành Quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động nguồn lực khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2021 - 2025**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU KHÓA X, KỲ HỌP THỨ CHÍN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Xét Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh “về việc ban hành nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động nguồn lực khác trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2021 - 2025”; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo nghị quyết này quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động nguồn lực khác

để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2021 - 2025.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu khóa X, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2023./.

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Các Bộ: KH và ĐT; TC; NN và PTNT; LĐ -TB và XH;
- Ủy ban Dân tộc;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH và ĐT; TC; NN và PTNT; LĐ -TB và XH; TP;
- Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- TT. HĐND các huyện, thị xã và thành phố;
- Lưu (NH).



CHỦ TỊCH

Lữ Văn Hùng



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

**Cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động nguồn lực khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2021 - 2025**

*(Kèm theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

### **Chương I**

#### **QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực khác để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại điểm b, điểm c, khoản 1 Điều 40 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc huy động nguồn vốn; lập, thực hiện kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh.

### **Chương II**

#### **CƠ CHẾ LỒNG GHÉP NGUỒN VỐN GIỮA CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA, GIỮA CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN KHÁC**

##### **Điều 3. Nguyên tắc lồng ghép các nguồn vốn**

Thực hiện theo các nguyên tắc lồng ghép quy định tại khoản 1 Điều 10 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

##### **Điều 4. Nguồn vốn lồng ghép**

Các nguồn vốn thực hiện lồng ghép như sau:

### 1. Nguồn vốn ngân sách Trung ương:

- a) Nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025.
- b) Các nguồn vốn khác do Trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực quản lý;
- c) Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài.

### 2. Nguồn vốn ngân sách địa phương:

- a) Nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và ngân sách xã thực hiện đầu tư trên địa bàn các xã nhằm đạt các mục tiêu và tiêu chí xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số của huyện, xã tại địa phương.
- b) Các nguồn vốn vay ưu đãi của tỉnh nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đầu tư trực tiếp vào địa bàn các xã của tỉnh.

### 3. Nguồn vốn huy động:

- a) Vốn huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thông qua các chính sách thu hút đầu tư.
- b) Đóng góp (bằng tiền hoặc hiện vật) của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.
- c) Đóng góp tự nguyện (bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động) của cộng đồng dân cư tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.
- d) Các khoản viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân nước ngoài.
- đ) Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

## **Điều 5. Nội dung thực hiện lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và từ các chương trình, dự án khác**

### 1. Các dự án đầu tư:

- a) Công trình giao thông nông thôn: Đường xã, đường ấp, đường liên ấp, cầu giao thông nông thôn.
- b) Công trình giáo dục: Cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học.
- c) Công trình y tế: Xây mới, sửa chữa, nâng cấp trạm y tế xã.
- d) Công trình văn hóa: Sân thể thao, nhà văn hóa xã; khu thể thao, nhà văn hóa ấp.
- đ) Công trình cấp nước sinh hoạt: Công trình, hệ thống vật tư, thiết bị cấp nước sinh hoạt tập trung khu vực nông thôn.
- e) Cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở.

### 2. Hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia (hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, hỗ trợ phát triển

*sản xuất cộng đồng, hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ*) thực hiện theo quy định tại Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 23 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

**3. Hoạt động đào tạo nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo nghề, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức thực hiện; thông tin, tuyên truyền về các chương trình mục tiêu quốc gia:**

a) Hoạt động đào tạo, tập huấn: Lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện một hoặc một số lớp đào tạo, tập huấn có cùng mục tiêu, địa bàn thực hiện, tránh xảy ra trường hợp nhiều đơn vị cùng đào tạo, tập huấn một nội dung, cho một nhóm đối tượng.

b) Hoạt động thông tin tuyên truyền: Lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện một hoặc một số hoạt động thông tin tuyên truyền có cùng mục tiêu, địa bàn thực hiện; tránh xảy ra trường hợp nhiều đơn vị cùng thực hiện một hình thức tuyên truyền có cùng nội dung thông tin.

**4. Lồng ghép các hoạt động kiểm tra, đánh giá, hội nghị triển khai thực hiện ở các cấp của các chương trình mục tiêu quốc gia:**

a) Lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong trường hợp thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành và tổ chức thực hiện một hoặc một số hội nghị triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia có cùng mục tiêu, địa bàn thực hiện.

**5. Các nội dung khác thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia (nếu có).**

## **Điều 6. Các bước thực hiện lồng ghép các nguồn vốn**

**1.** Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ các hướng dẫn về xây dựng kế hoạch 05 năm và hàng năm; các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ, nội dung; tình hình thực tế của địa phương và dự kiến các nguồn vốn được bố trí, tiến hành xây dựng danh mục dự án, nội dung, hoạt động để thực hiện lồng ghép nguồn vốn; tích hợp trong kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia 5 năm và hàng năm báo cáo kế hoạch thực hiện về Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**2.** Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ các hướng dẫn về xây dựng kế hoạch 05 năm và hàng năm của Trung ương, của tỉnh; Tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia của cấp xã; các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ, nội dung, danh mục thực hiện; nhu cầu vốn thực hiện kế hoạch; khả năng cân đối các nguồn vốn trên địa bàn huyện; đề xuất khả năng lồng ghép nguồn vốn từ các nguồn do cấp huyện, xã quản lý; tích hợp trong kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia 5 năm và hàng năm của huyện gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc và Tôn giáo, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các ngành có liên quan.

3. Các Sở, Ban, Ngành được giao thực hiện các nhiệm vụ thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia căn cứ hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về xây dựng kế hoạch 05 năm và hàng năm; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch thực hiện các nội dung, hoạt động, danh mục công trình theo thứ tự ưu tiên liên quan đến ngành mình quản lý; nhu cầu vốn thực hiện kế hoạch và đề xuất khả năng lồng ghép các nguồn vốn do ngành quản lý, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh căn cứ đề nghị của các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, Ngành về nhu cầu vốn thực hiện từng nội dung các Chương trình mục tiêu quốc gia, đề xuất khả năng lồng ghép các nguồn do ngành theo dõi, quản lý gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư (*vốn đầu tư phát triển*), Sở Tài chính (*vốn sự nghiệp*).

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư (*vốn đầu tư phát triển*), Sở Tài chính (*vốn sự nghiệp*) trên cơ sở đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Dân tộc và Tôn giáo tỉnh rà soát nội dung, hoạt động, danh mục các dự án, xác định nhu cầu vốn thực hiện phù hợp với khả năng cân đối và đối tượng đầu tư của các nguồn vốn quy định tại Điều 7 quy định kèm theo nghị quyết này; tham mưu lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

6. Trên cơ sở danh mục dự án, nội dung, hoạt động thực hiện lồng ghép nguồn vốn được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các Sở, Ban, Ngành có trách nhiệm triển khai thực hiện theo quy định hiện hành. Trong quyết định đầu tư dự án (*Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật*) phải xác định rõ tỷ lệ huy động, đóng góp vốn từng chương trình, dự án được lồng ghép trước khi tổ chức thực hiện.

7. Nội dung lồng ghép các nguồn vốn là một nội dung thành phần trong kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia hàng năm.

### **Điều 7. Thanh toán, quyết toán nguồn vốn được lồng ghép**

1. Đối với nguồn vốn sử dụng vốn ngân sách Nhà nước: Thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các quy định hiện hành.

2. Đối với các nguồn vốn tín dụng: Thực hiện theo quy định của các tổ chức tín dụng.

3. Đối với nguồn vốn của các nhà tài trợ, đóng góp: Trường hợp nhà tài trợ có quy định về phương thức thanh toán, quyết toán thì thực hiện theo quy định của nhà trợ; trường hợp nhà tài trợ không có quy định thì thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành.

### Chương III

## CƠ CHẾ HUY ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC KHÁC

### ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

#### Điều 8. Các nguồn vốn huy động

1. Nguồn vốn tín dụng: Gồm vốn cho vay của Ngân hàng Chính sách Xã hội chi nhánh tỉnh Bạc Liêu và các tổ chức tín dụng, vốn ngân sách Nhà nước các cấp ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Bạc Liêu.

2. Nguồn vốn hợp pháp khác: Nguồn vốn đóng góp tự nguyện của người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

#### Điều 9. Huy động nguồn vốn tín dụng

1. Nguồn vốn cho vay của Ngân hàng Chính sách Xã hội và các tổ chức tín dụng: Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thông qua các chính sách tín dụng ưu đãi để vay thực hiện các hoạt động, chương trình, dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Thực hiện chính sách huy động nguồn vốn tín dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

#### Điều 10. Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác

1. Huy động, thu hút tối đa các nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân, người dân tham gia các dự án hỗ trợ sản xuất và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Việc huy động vốn đóng góp tự nguyện của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, người dân (*bằng tiền, hiện vật hoặc ngày công lao động*) bảo đảm phải trên tinh thần tự nguyện, công khai, minh bạch, rõ trách nhiệm giải trình theo quy định của pháp luật; phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, mức độ khó khăn của từng địa phương, được bàn bạc dân chủ, được sự đồng tình và nhất trí của người dân, tuyệt đối không được yêu cầu nhân dân đóng góp bắt buộc.

3. Đóng góp của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, người dân có thể bằng tiền hoặc bằng hiện vật, ngày công lao động được quy đổi thành tiền và phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích; được tính đầy đủ trong giá trị công trình để theo dõi, quản lý; không hạch toán vào thu, chi ngân sách Nhà nước.

4. Việc huy động nguồn lực gắn với các dự án chỉ sử dụng một nguồn vốn hoặc dự án lồng ghép có chung mục tiêu, đối tượng trên địa bàn phải dựa trên cơ sở thỏa thuận rõ về sự tham gia vào quá trình thẩm định, phê duyệt, thủ tục hạch toán, đối ứng, quản lý tài chính đối với phần vốn góp của các bên đóng góp để khuyến khích góp vốn chung. Giá trị huy động các nguồn lực khác phải được thể hiện rõ trong quyết định phê duyệt dự án, dự toán và phải được theo dõi, đánh giá./

